



Sửa lỗi máy in

Gom 38 lỗi máy in hay gặp, chia theo đúng vai trò máy đang ngồi (chia sẻ / nhận share / cả hai / máy khác nối được mà máy này không), chẩn đoán rồi sửa ngay trong cùng cửa sổ.

Vị trí	Tab Nâng cao → nhóm Khi máy có sự cố → nút Sửa lỗi máy in
Chạy ở	Windows (không dùng trong WinPE)
Cần có	Quyền admin cho hầu hết mục sửa · Một số mục chỉ áp dụng cho máy domain hoặc chỉ cho máy workgroup
Mức rủi ro	Phần lớn Vừa (đổi cấu hình, khôi phục được). Mục có chữ ĐỎ trên nút là rủi ro CAO/hạ bảo mật
Thời gian	10–20 giây chẩn đoán + vài giây tới vài chục giây mỗi mục sửa

1. Giới thiệu

Lỗi máy in là loại lỗi "nghe chung một câu nhưng thủ phạm khác hẳn nhau": máy in cắm trực tiếp không chia sẻ được, máy nhận share báo đủ loại mã lỗi, hay chỉ một máy trong văn phòng không nối được trong khi máy khác vẫn in bình thường. Nút Sửa lỗi máy in gom **38 mục lỗi** hay gặp nhất, chia theo đúng vai trò máy đang ngồi:

- ① **Chạy trên MÁY CHIA SẺ máy in** — máy cắm máy in / máy chia sẻ cho người khác dùng.
- ② **Chạy trên MÁY CLIENT nhận share** — máy chỉ lấy máy in từ máy khác.
- ③ **Chạy được trên CẢ 2 MÁY** — lỗi không phân biệt vai trò (Spooler chết, hàng đợi kẹt, khổ giấy sai...).
- ④ **Máy KHÁC nối được, máy NÀY không** — đúng một máy trong mạng LAN bị lỗi còn máy khác vẫn dùng tốt.

Mỗi nút vừa là nơi đọc chẩn đoán, vừa là nơi bấm để sửa luôn — bấm Chẩn đoán trước để tool tô màu đúng mục đang hỏng thật trên máy này, rồi bấm thẳng vào nút cam để sửa.

Khi nào cần dùng:

- Máy in cắm trực tiếp không chia sẻ được cho máy khác trong mạng.
- Máy nhận chia sẻ báo lỗi kết nối, không cài được driver.
- Một máy trong văn phòng không in được trong khi máy khác vẫn in bình thường cùng máy in đó.

2. Trước khi bắt đầu

- Biết rõ máy đang đóng vai trò gì (máy chia sẻ hay máy nhận share) để đọc đúng cột — tool đã tự khoá xám các mục không hợp (ví dụ mục chỉ dành cho workgroup mà máy đang domain).
- Chạy tool bằng quyền Administrator (bình thường tool tự xin quyền khi mở).
- Trước khi bấm Khởi động lại dịch vụ in: hỏi khách có lệnh in đang chờ không — khởi động lại sẽ **huỷ hết** lệnh in trong hàng đợi, tool tự đếm và hỏi lại nếu có.

- Mục có chữ **đỏ** trên nút (rủi ro CAO) đều hạ một lớp bảo mật nào đó — chỉ bấm khi thật cần và hiểu rõ đang đánh đổi gì.

3. Các bước thực hiện

- Ở tab **Nâng cao**, nhóm **Khi máy có sự cố**, bấm **Sửa lỗi máy in**.
Bạn sẽ thấy: cửa sổ hiện ra, dòng **Máy này** cho biết máy đang chạy bản Windows nào, đang domain hay workgroup, và Print Spooler đang chạy hay không.
- Bấm **Chẩn đoán**.
Bạn sẽ thấy: thanh tiến trình chạy khoảng 10–20 giây, quét một lần cho cả 38 mục rồi tô màu từng nút.
- Đọc 4 khung nhóm ①②③④ (chi tiết ở mục 4), quan sát quy tắc màu: **cam** = máy này đang hỏng thật mục đó, **xanh nhạt** = không thấy vấn đề, **chữ đỏ trên nút** = rủi ro CAO, hạ một lớp bảo mật.
- Bấm **Khởi động lại dịch vụ in**.
Bạn sẽ thấy: tool đếm lệnh in đang chờ trước, hỏi xác nhận nếu có, rồi dừng/bật lại dịch vụ in.
- Bấm **In trang test** để gửi một trang in ra máy in mặc định, kiểm tra đã sửa xong chưa.
- Bấm **Sửa nhanh các lỗi an toàn** để tool tự chạy mọi mục an toàn tìm được sau khi chẩn đoán (bỏ qua hẳn các mục rủi ro cao).
- Bấm **Sao lưu cấu hình máy in** trước khi sửa gì lớn — xuất ra file **.reg** trên Desktop.
- Bấm **Báo cáo** để lưu toàn bộ nhật ký ra Desktop gửi người hỗ trợ ở xa.

⚠ Cảnh báo: Mục có chữ **đỏ** trên nút (ví dụ mở lại PrintNightmare, bỏ bắt buộc ký SMB, bỏ chặn NTLM) luôn bị loại khỏi **Sửa nhanh các lỗi an toàn**. Phải tự bấm và tự xác nhận, hiểu rõ đang hạ một lớp bảo mật.

4. Giải thích các mục trong cửa sổ

4.0 Quy tắc đọc màu và chữ

- Nút chưa chẩn đoán: màu nền trung tính.
- Sau khi bấm **Chẩn đoán**: xanh nhạt = không thấy vấn đề; cam = **hỏng thật**; không đổi màu nhưng có icon **i** trong tooltip = không tự đo được / mục bấm tay.
- Chữ trên nút màu **đỏ** = mục có mức rủi ro cao (hạ bảo mật). Những mục này luôn bị loại khỏi Sửa nhanh.
- Mục không áp dụng cho máy đang chạy bị khoá xám, tooltip ghi rõ "Chỉ dùng cho máy DOMAIN/WORKGROUP — máy này đang là...".

4.1 Nhóm ① — chạy trên MÁY CHIA SẺ máy in (trích một số mục)

Nút (rút gọn)	Ý nghĩa
Spooler chặn máy khác kết nối	Rủi ro CAO (chữ đỏ) — gỡ là mở lại một lỗ hổng bảo mật, không tự chạy trong Sửa nhanh
Chưa share / tên share có dấu	Máy in chưa chia sẻ, hoặc tên chia sẻ có dấu/khoảng trắng
Mạng đang Public	Windows chặn chia sẻ khi card mạng đang ở profile Public

Nút (rút gọn)	Ý nghĩa
WPP chặn máy in đời cũ	Chế độ in được bảo vệ (từ Windows 11 24H2) chỉ cho máy in hiện đại — máy in đời cũ cài được nhưng không ra giấy
Tài khoản trống mật khẩu	Rủi ro CAO — tài khoản không mật khẩu chỉ dùng được khi ngồi trực tiếp máy đó, không dùng qua mạng được

4.2 Nhóm ② — chạy trên MÁY CLIENT nhận share (trích một số mục)

Nút (rút gọn)	Ý nghĩa
Point and Print chặn cài driver	Rủi ro CAO — đúng lỗ hổng bảo mật đã biết, chặn user thường tự cài driver máy in chia sẻ
A policy is in effect	Rủi ro CAO — chính sách Point and Print của domain chặn kết nối
RPC Packet Privacy	Rủi ro CAO, liên quan một lỗ hổng bảo mật đã công bố
🚫 Nối qua Local Port	Vòng qua toàn bộ cơ chế Point and Print — cách né khi domain chặn quá chặt

4.3 Nhóm ③ — chạy được trên CẢ 2 MÁY (trích một số mục)

Nút (rút gọn)	Ý nghĩa
Spooler báo Error 2 khi bật	Monitor/print processor trong registry trỏ vào file đã mất
Spooler báo Error 1053	Spooler khởi động treo quá giờ; kèm lỗi 1813 là dấu hiệu file dịch vụ in không còn nguyên vẹn. Tool chẩn đoán nhiều nguyên nhân rồi sửa theo thứ tự
Lệnh in kẹt hàng đợi	Xoá file đọng lại trong hàng đợi in. Tool liệt kê (máy in tài liệu người gửi) trong nhật ký trước khi xoá
Khổ giấy Letter → đặt A4	Chỉ đổi máy in đang để Letter, loại trừ máy in bill/tem (POS/label)
Máy in nhân bản Copy 1, 2	Chỉ xoá bản "(Copy n)" khi bản gốc cùng tên còn tồn tại, hộp xác nhận liệt kê rõ tên

4.4 Nhóm ④ — Máy KHÁC nối được, máy NÀY không (trích một số mục)

Nhóm này trả lời đúng câu hay gặp nhất ngoài hiện trường: "sao máy A in được mà máy B không in được, cùng một máy in chia sẻ". Vì máy in và máy chia sẻ đều đang tốt, thủ phạm nằm ở **điểm khác nhau giữa máy A và máy B**.

Nút (rút gọn)	Ý nghĩa
🔍 Đo đường tới máy chia sẻ	Mục đầu tiên nên chạy: ping + kiểm cổng mạng + danh sách chia sẻ. Chạy trên cả 2 máy rồi so nhật ký là cách nhanh nhất khoanh vùng
24H2 bắt buộc ký SMB	Rủi ro CAO — Windows 11 24H2+ bắt buộc ký SMB, không nối được máy chia sẻ/NAS đời cũ mà máy Windows 10 vẫn nối được
SMB client chặn NTLM	Rủi ro CAO — Windows 11 24H2+ chặn NTLM, không đăng nhập được vào máy workgroup

Nút (rút gọn)	Ý nghĩa
WiFi cách ly máy (AP isolation)	Máy dùng WiFi không thấy máy cắm dây do cách ly điểm phát hoặc vào nhầm sóng Khách
Diệt virus chặn chia sẻ LAN	Phần mềm diệt virus bên thứ ba chặn chia sẻ trong mạng LAN

4.5 Thanh công cụ trên cùng

Nút	Việc làm
Chẩn đoán	Quét toàn bộ 1 lần cho cả 38 mục
Sửa nhanh các lỗi an toàn	Chỉ sửa các mục đã chẩn đoán ra lỗi thật và được đánh dấu an toàn, không phải rủi ro cao
Khởi động lại dịch vụ in	Đếm lệnh in đang chờ, hỏi xác nhận nếu có, rồi dừng/bật lại dịch vụ in
In trang test	In 1 trang test ra máy in mặc định
Sao lưu cấu hình máy in	Xuất toàn bộ cấu hình ra file <code>.reg</code> trên Desktop
Báo cáo	Lưu toàn bộ nhật ký ra file trên Desktop, hỏi mở ngay bằng Notepad

5. Kiểm tra kết quả

- In thử bằng In trang test sau khi sửa để xác nhận máy in đã hoạt động.
- Bấm lại Chẩn đoán để xem các nút vừa sửa đã chuyển từ cam sang xanh nhạt.
- Trên máy nhận share: kiểm bằng cách gửi 1 bản in thật từ ứng dụng thường dùng.

6. Lỗi thường gặp và cách xử lý

Hiện tượng / thông báo	Nguyên nhân	Cách xử lý
Spooler báo "Error 2: The system cannot find the file specified" khi bật	Monitor/print processor trong registry trỏ vào file đã mất	Bấm mục <code>Spooler</code> báo <code>Error 2</code> khi <code>bật</code> — tool quét registry và giữ lại monitor chuẩn của Windows
"Error 1053" kèm mô tả dịch vụ lỗi 1813	Spooler khởi động treo quá giờ; 1813 là dấu hiệu file dịch vụ in không còn nguyên vẹn	Bấm mục <code>Spooler</code> báo <code>Error 1053</code> — tool chẩn đoán rồi sửa đúng thứ tự
Tool báo sửa xong thành công nhưng máy khách vẫn còn lỗi nguyên	Một số mục đọc/ghi hồ sơ của tài khoản đang chạy tool (nếu đang nâng quyền bằng admin khác), không phải hồ sơ người đang ngồi máy	Đăng nhập đúng tài khoản của người dùng máy rồi chạy tool trực tiếp (không nâng quyền bằng admin khác)
Chữ đỏ trên nút <code>Spooler</code> không nhận kết nối từ máy khác / <code>SMB client</code> chặn NTLM	Mục rủi ro CAO — gỡ các mục này là mở lại một đường tấn công hoặc bỏ lớp chặn mặc định của Windows 11 24H2+	Chỉ bấm khi thật cần, hiểu rõ đang hạ bảo mật, và bật lại ngay khi xong việc nếu có thể

Hiện tượng / thông báo	Nguyên nhân	Cách xử lý
Mục đang cần nhưng nút bị xám, không bấm được	Mục chỉ áp dụng cho domain hoặc chỉ áp dụng cho workgroup, máy đang chạy thuộc loại khác	Đọc tooltip của nút để biết rõ "Chỉ dùng cho máy DOMAIN/WORKGROUP"

7. Lưu ý an toàn

- Mọi mục chữ **đỏ** trên nút đều hạ một lớp bảo mật nào đó — các mục này **không bao giờ** được tự chạy trong Sửa nhanh, luôn phải tự bấm và tự xác nhận.
-  **Khởi động lại dịch vụ in** huỷ toàn bộ lệnh in đang chờ trong hàng đợi — tool đếm và hỏi lại nếu có, vẫn nên hỏi khách trước khi bấm giờ làm việc.
- Trước khi sửa những lỗi lớn (Spooler lỗi, đổi registry), nên bấm  **Sao lưu cấu hình máy in** trước — để khôi phục nếu sửa sai hướng.
- Xoá lệnh in kẹt hàng đợi là hành động không hoàn tác — khách đang in gì quan trọng thì phải in lại từ đầu.
- Đổi tên chia sẻ, đổi khổ giấy, đổi cổng... đều ảnh hưởng tới các máy khác đang dùng chung máy in đó — nên báo trước nếu nhiều máy đang cùng in.

8. Câu hỏi thường gặp

Hỏi: Sửa nhanh có an toàn để bấm luôn không cần đọc kỹ không?

Đáp: Tương đối an toàn — Sửa nhanh chỉ chạy các mục đã chẩn đoán ra lỗi và không phải rủi ro cao. Vẫn nên đọc nhật ký sau khi chạy.

Hỏi: Vì sao máy A in được mà máy B không in được cùng một máy in chia sẻ?

Đáp: Dùng nhóm ④ "Máy KHÁC nối được, máy NÀY không" — chạy mục Đo đường tới máy chia sẻ trên cả 2 máy rồi so sánh.